

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI



# HIẾN CHƯƠNG

Năm Quý Mão - 2022

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI**

\*\*\*\*\*



# HIẾN CHƯƠNG

2023  
QUÝ MÃO



## MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	1
CHƯƠNG I. DANH XUNG - GIÁO CHỦ - PHƯỚC - ĐẠO KỶ - ĐẠO HUY - BIỂU TƯỢNG THỜ PHƯỢNG VÀ CÚNG PHÂM - KINH LỄ - GIÁO SỞ.....	3
CHƯƠNG II. TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH - NỀN TẢNG ĐẠO PHÁP - LẬP TRƯỜNG.....	4
CHƯƠNG III. TỒ CHỨC GIÁO HỘI.....	5
Mục 1. Nguyên tắc và cơ cấu tổ chức.....	5
Mục 2. Ba Hội Lập Quyền.....	6
Mục 3. Ban Thường trực Hội Thánh.....	10
Mục 4. Tòa Nội Chánh Cửu Trùng Đài.....	10
Mục 5. Tòa Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.....	12
Mục 6. Cơ quan Nữ phái.....	12
Mục 7. Cấp Đạo Địa phương - Thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất.....	13
Mục 8. Ban Đại diện Hội Thánh tại các tỉnh, thành.....	18
Mục 9. Ân tín.....	19
CHƯƠNG IV. TỈNH ĐƯỜNG - TỈNH THẤT - NHÀ TU (TU VIỆN) DÒNG TU.....	21
CHƯƠNG V. THÀNH PHẦN CHỨC SẮC VÀ ĐẠO CHỨNG.....	23
CHƯƠNG VI. CHẾ ĐỘ PHONG CỬ - BỔ NHIỆM - BÀI NHIỆM CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC.....	24
CHƯƠNG VII. ĐẠO TẠO CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC.....	26
CHƯƠNG VIII. SINH HOẠT GIÁO HỘI.....	26
CHƯƠNG IX. KHEN THƯỞNG, SỬA PHẠT.....	28
CHƯƠNG X. QUAN HỆ XÃ HỘI.....	29
CHƯƠNG XI. TÀI SẢN, TÀI CHÁNH.....	29
CHƯƠNG XII. BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	30



PHẦN CHUNG



Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài      Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ  
TRUNG HUNG BỬU TÒA                      Năm thứ: 98

63 Hải Phòng – Đà Nẵng  
Việt Nam



# HIẾN CHƯƠNG

## LỜI NÓI ĐẦU

Cao như Bắc khuyết nhân chiêm ngưỡng  
Đài tại Nam phương đạo thống truyền

Lời tiên tri trong kinh Minh Sư đã trở thành hiện thực trên đất nước Việt Nam vào đầu thế kỷ XX. Đó là một ơn phước lớn cho nhân loại khi Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế giáng lập nên Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hay còn gọi là Đạo Cao Đài để cứu độ chúng sinh trong thời hạ ngươn mặt kiếp. Người đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài là Ngài Ngô Minh Chiêu.

Với tôn chỉ Tam giáo quy nguyên, Ngũ chi phục nhất và mục đích Thế đạo đại đồng, Thiên đạo giải thoát, kế thừa truyền thống dân tộc, chỉ trong một thời gian ngắn nên Đạo đã phát triển nhanh chóng.

Khi truyền Đạo ra Trung, chư Hưởng Đạo Nam Trung đã hình thành dòng Đạo tại Quảng Nam và sau đó hiệp cùng các dòng Đạo Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên. Chư tiên bối Hưởng Đạo Nam-Trung vượt qua nhiều khó khăn đã tiến hành thành lập Quyền Hội Thánh Trung



Kỳ, Cơ quan Truyền Giáo Trung Bắc Bộ và sau cùng là Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài.

Trong từng chặng đường chuyển tiếp, nền đạo đã chịu nhiều gian khổ, dù trong hoàn cảnh nào vẫn giữ được tinh thần “Thuần chân vô ngã”.

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài luôn luôn tuân thủ chơn truyền Đạo pháp, lập trường “Thuần túy đạo đức” tuân hành Pháp Chánh Truyền-Tân luật, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Thánh Truyền Trung Hưng và Đạo luật.

Trong khi chờ đợi ngày thống nhất nền Đạo, Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài ban hành Hiến Chương này để áp dụng trong sinh hoạt Giáo hội hiện nay.

## CHƯƠNG I

### DANH XÚNG - GIÁO CHỦ

### PHƯỚC - ĐẠO KỲ - ĐẠO HUY BIỂU TƯỢNG THỜ PHƯỢNG VÀ CÚNG PHẨM KINH LỄ - GIÁO SỞ

**Điều 1.** Danh xưng: ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài

**Điều 2.** Giáo chủ: Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

**Điều 3.** Phước: có 02 cỡ

- 12m x 1,2m dùng tại Trung Hưng Bửu Tòa và Thánh Đường.

- 9m x 0,9 m dùng tại Thánh thất và Thánh xá.

Phước kể từ trên xuống: Thiên Nhân, 03 cỡ pháp đều vẽ trên nền vải trắng hình vuông, tiếp theo là 03 màu vàng, xanh, đỏ đều nhau song song theo chiều dài, dưới cùng có 05 tua. Mỗi tua có 03 màu vàng, xanh, đỏ.

**Điều 4.** Đạo kỳ: Hình chữ nhật, chiều ngang bằng 2/3 chiều dài. Ba màu vàng, xanh, đỏ đều nhau song song theo chiều dài.

Ngoài ra còn có Phước dùng cho tang lễ.

**Điều 5.** Đạo huy: Hình 03 cỡ pháp

- Bình Bát vu.

- Cây Phát chủ.

- Bộ Xuân thu.

**Điều 6.** Biểu tượng thờ phượng và cúng phẩm.

- Biểu tượng thờ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế là THIÊN NHÂN, dưới có Nhật, Nguyệt, Tinh (theo một hàng dọc thẳng đứng).



- Cúng phẩm: Hoa, Rượu, Trà tượng trưng cho Tỉnh, Khí, Thần.

**Điều 7.** Kính lễ:

- Kính Tận độ.
  - Nghi thức thờ phượng, lễ bái.
- Điều 8.** Giáo sở Trung ương: Trung Hưng Bửu Tòa.

Số 63 đường Hải Phòng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

**Điều 9.** Phạm vi hoạt động: Trên các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có tín đồ Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài.

## CHƯƠNG II

### TÔN CHỈ – MỤC ĐÍCH

#### NỀN TẢNG ĐẠO PHÁP – LẬP TRƯỞNG

**Điều 10.** Tôn chỉ-Mục đích

- Tôn chỉ: Tam giáo quy nguyên, Ngũ chi phục nhất.
- Mục đích: Thế đạo đại đồng, Thiên đạo giải thoát.

**Điều 11.** Nền tảng Đạo pháp

- 1- Pháp Chánh Truyền.
- 2- Tân Luật chú giải.
- 3- Thánh Ngôn Hiệp Tuyển.
- 4- Thánh Truyền Trung Hưng.
- 5- Đạo Luật Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài.

**Điều 12.** Lập trường: Thuần chân vô ngã, thuần túy đạo đức.

**Điều 13.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài tuân thủ pháp luật của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

## CHƯƠNG III

### TỔ CHỨC GIÁO HỘI

#### Mục 1

#### Nguyên tắc và cơ cấu tổ chức

**Điều 14.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài hình thành trên ba nguyên lý: Lý, Khí, Hình thể hiện qua ba Đài, ba Hội.

#### \* Ba Đài:

1. Bát Quái Đài là Cơ quan Lập pháp do Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế làm chủ, cầm quyền siêu rỗi.
2. Hiệp Thiên Đài là Cơ quan Bảo pháp, nơi thông công cùng Thượng Đế và các Đấng Thiêng liêng.
3. Cửu Trùng Đài là Cơ quan Hành pháp, điều hành Giáo hội.

#### \* Ba Hội:

1. Thượng Hội.
2. Hội Thánh.
3. Hội Nhân sinh.

Ba Hội có quyền hành, chức năng theo luật định.

Ba Hội hiệp lại thành Hội Vạn Linh.

**Điều 15.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài tổ chức hai cấp:

1. Cấp Trung ương gồm có:

- a- Ban Thường trực.
- b- Tòa Nội Chánh Cửu Trùng Đài.
- c- Tòa Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài.
- d- Cơ quan Nữ phái.

2. Cấp địa phương là: Hộ đạo (Thánh thất), có Ban Cai quản và các Ban Trị sự nam, nữ.





Nơi nào chưa đủ điều kiện thành lập Họ đạo thì thực hiện theo điều 45, 46, 47, 48, 49 hoặc 50 của Hiến chương này.

## Mục 2

### Ba Hội Lập Quyền

#### Thượng Hội

**Điều 16.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài không có Chức sắc cấp Thượng hội nên không lập Thượng hội mà chỉ tổ chức Hội nghị Chức sắc Lương Đài Hội Thánh thường kỳ và bất thường để tạm thay Quyền Thượng hội.

**Điều 17.** Thành phần Hội nghị

- 01 Chức sắc Cửu Trùng Đài phái Thượng đứng đầu Hội Thánh Trưởng ban thường trực: triệu tập và chủ tọa.

- 03 Chức sắc 03 phái: Thái, Thượng, Ngọc: thành viên

- 03 Đại diện 03 Chi: Pháp, Đạo, Thế: thành viên

- 01 Chức sắc Đại diện Cơ quan Nữ phái: thành viên.

**Điều 18.** Nhiệm vụ Hội nghị

1. Xét duyệt, phê chuẩn các chủ trương đường lối hành đạo của Giáo hội, trong đó có việc truyền chuyển, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chức sắc, chức việc, cầu phong, hàm phong, truy phong, khen thưởng, sửa phạt, thành lập, chia, tách, sáp nhập hợp nhất các cấp đạo do Ban Thường trực đệ trình.

2. Phê chuẩn Hiến chương sửa đổi bổ sung, các quy định, quy chế, điều lệ sinh hoạt Giáo hội do Ban Thường trực đệ trình.

### Hội Thánh

**Điều 19.** Hội Thánh tổ chức Hội nghị thường kỳ và bất thường do chức sắc phái Thái làm chủ tọa.

1. Thành phần Hội nghị

a. Chức sắc, Cửu Trùng Đài: từ Quyền Giáo hữu nam - nữ trở lên, Chức sắc Hiệp Thiên đài từ Luật sự trở lên làm nghị viên.

b. Chức sắc Phước thiện, Chức sắc hàm phong, Chức sắc không phái dự thỉnh.

2. Nhiệm vụ Hội nghị

a. Thông qua Chương trình hành đạo của Hội Nhân sinh cấp Cơ sở và báo trình Ban Thường trực.

b. Triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội nghị Chức sắc lương đài Hội Thánh.

c. Xin sửa cải, thêm bớt hay hủy bỏ những luật lệ quy định không phù hợp với sự tu tiến của Nhân sinh.

d. Xem xét danh sách cầu phong chức sắc chức việc đệ trình Hội nghị Chức sắc lương đài Hội Thánh thông qua.

### Hội Nhân sinh

**Điều 20.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài tổ chức Hội Nhân sinh theo 02 cấp

1. Cấp Hội Thánh gọi là Đại hội Đại biểu Nhân sinh, cứ 5 năm 01 lần.

2. Cấp Cơ sở gọi là Hội Nhân sinh tổ chức hằng năm vào ngày Rằm tháng Giêng âm lịch.



3. Đại hội Nhân sinh cấp Cơ sở cứ 05 năm tổ chức một lần theo năm Đại hội Đại biểu Nhân sinh cấp Hội Thánh.

**Điều 21.** Thành phần Đại hội Đại biểu Nhân sinh

1. Một Chức sắc Cửu Trùng Đài phái Thượng làm Nghị trưởng.

2. Một Chức sắc đại diện Cơ quan Nữ phái làm Phó Nghị trưởng.

3. Một Chức sắc Tòa Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài tham dự có nhiệm vụ bảo tồn luật pháp (không phải là Nghị viên).

4. Các Hội viên, Phái viên đại diện Hộ đạo, Cơ sở đạo, Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung làm Nghị viên.

- Hội viên: Đại diện cho Lễ sanh, Chánh Trị sự, Phó Trị sự, Thông sự nam nữ.

- Phái viên: Đại diện cho Tín đồ nam nữ.

5. Chọn 02 Nghị viên làm thư ký.

6. Chức sắc các Cơ quan Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Nữ phái và các Đầu Hộ đạo tham dự để giải trình các đạo sự có liên quan, không phải là Nghị viên.

7. Chức sắc Phước thiện, Chức sắc không phái, Chức sắc hàm phong dự thỉnh.

**Điều 22.** Nhiệm vụ Đại hội Đại biểu Nhân sinh

1. Báo cáo tổng kết đạo sự các cấp đạo đã thực hiện trong 05 năm qua và chương trình hành đạo 05 năm đến.

2. Tổng kết các ý kiến, nguyện vọng của Nhân sinh để trình Hội Thánh để giải quyết những vấn đề trong sinh hoạt tu học hành đạo nhân sinh thỉnh cầu.

3. Thông báo danh sách nhân sự Ban Thường trực Hội Thánh.

4. Đề nghị Hội Thánh sửa đổi, bổ sung luật lệ cho phù hợp trình độ tu tiến của Nhân sinh.

5. Thông báo Hiến chương sửa đổi (nếu có.)

6. Báo cáo thu chi tài chánh.

**Điều 23.** Thành phần Hội Nhân sinh và Đại hội Nhân sinh cấp Cơ sở.

Hội Nhân sinh cấp Hộ đạo, Cơ sở đạo do Đầu Hộ đạo, Trưởng Ban Cai quản Cơ sở đạo triệu tập và chủ tọa. Chọn 02 người trong hàng chức việc làm thư ký.

Thành viên Hội Nhân sinh gồm: Lễ sanh nam nữ, Hành thiện nam nữ, Ban Cai quản, các Ban trị sự nam nữ, Thỉnh thiện, Dự thiện nam nữ và Tín đồ nam, nữ.

**Điều 24.** Nhiệm vụ Hội Nhân sinh và Đại hội Nhân sinh cấp Cơ sở

1. Hội Nhân sinh báo cáo tổng kết đạo sự thực hiện trong năm qua. Đại hội Nhân sinh báo cáo tổng kết đạo sự thực hiện trong 05 năm qua.

2. Thông qua Chương trình hành đạo năm đến.

3. Báo cáo thu chi trong năm và dự trù kế hoạch thu chi năm đến.

4. Cử cố Ban Cai quản hoặc bầu lại Ban Cai quản đã hết nhiệm kỳ.

5. Báo trình kết quả Hội Nhân sinh và Đại hội Nhân sinh lên Hội Thánh.





### Mục 3

#### Ban Thường trực Hội Thánh

**Điều 25.** Số lượng thành viên Ban Thường trực Hội Thánh không quá 13 vị. Thành phần Ban Thường trực gồm

1. Một Chức sắc cao cấp Cựu Trùng Đài phái Thượng lãnh đạo Hội Thánh: Trưởng ban.
2. Một Chức sắc cao cấp Cựu Trùng Đài: Phó Trưởng ban.
3. Một Chức sắc cao cấp Hiệp Thiên Đài: Phó Trưởng ban.
4. Các Trưởng quản và một Phó Trưởng quản các Cơ quan Hành chánh, Phổ tế, Phước thiện, Minh tra, Nữ phái: thành viên.

#### **Điều 26.** Nhiệm vụ Ban Thường trực

1. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các đạo sự của Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Nữ phái và các cấp đạo.
2. Thay mặt Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài quan hệ với Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Tôn giáo, các Hội Thánh trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.
3. Đệ trình Hội nghị Chức sắc lưỡng đài Hội Thánh tất cả các đạo sự của các Cơ quan Hội Thánh và các cấp đạo.
4. Người đại diện theo pháp luật: Trưởng ban Thường

trực.

### Mục 4

#### Tòa Nội Chánh Cựu Trùng Đài

**Điều 27.** Tòa Nội chánh Cựu Trùng Đài gồm có 04 Cơ quan: Hành chánh, Phổ tế, Phước thiện, Minh tra.

**Điều 28.** Cơ quan Hành chánh do 01 Chức sắc phái Thượng làm Trưởng quản và các Phó Trưởng quản, có nhiệm vụ an bài, quản trị, điều hành đạo sự, đối nội, đối ngoại. Cơ quan Hành chánh gồm các Ban: Nội Hoà, Ngoại Lễ, Công Lương (mỗi Ban có quy định riêng). Cơ quan Hành chánh có các thư ký và các nhân viên.

**Điều 29.** Cơ quan Phổ tế do 01 Chức sắc phái Ngọc làm Trưởng quản và các Phó Trưởng quản có nhiệm vụ phổ truyền chơn đạo, giáo hóa nhân sinh, mở các khóa đào tạo sau khi được Hội Thánh chuẩn thuận.

Cơ quan Phổ tế gồm các Ban: Hoàng đạo, Hạnh đường - Tu viện, Phụ trách Gia Đình Hưng Đạo. Cơ quan Phổ tế có 01 thư ký và các nhân viên.

**Điều 30.** Cơ quan Phước thiện do 01 Chức sắc phái Thái làm Trưởng quản và các Phó Trưởng quản có nhiệm vụ tạo phước hành thiện.

Cơ quan Phước thiện gồm các Ban: Kinh hộ, Phước xã, Tu dưỡng do Chức sắc Phước thiện đảm trách. Cơ quan Phước thiện có 01 thư ký và các nhân viên.

**Điều 31.** Cơ quan Minh tra do 01 Chức sắc Hiệp Thiên Đài làm Trưởng quản và các Phó Trưởng quản, có nhiệm vụ bảo tồn luật pháp, giúp các Cơ quan Hành chánh, Phổ tế, Phước thiện và Nữ phái thực thi các đạo sự đúng chơn truyền đạo pháp. Cơ quan Minh tra có 01 thư ký và các nhân viên.

Chưởng quản, Phó Trưởng quản Cơ quan Minh tra không kiêm nhiệm chức vụ Đại diện 03 chi Hiệp Thiên Đài.



## Mục 5

### Tòa Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài

**Điều 32.** Tòa Pháp Chánh Hiệp Thiên Đài gồm có 03 Đại diện 03 chi: Pháp, Đạo, Thế.

**Điều 33.** Đại diện chi Pháp là 01 Chức sắc Hiệp Thiên Đài có nhiệm vụ nắm giữ luật về phần đạo và phần đời.

**Điều 34.** Đại diện chi Đạo là 01 Chức sắc Hiệp Thiên Đài có nhiệm vụ nắm giữ luật về phần Đạo, hộ trì cho Tịnh đường, các Tịnh thất, Nhà tu.

**Điều 35.** Đại diện chi Thế là 01 Chức sắc Hiệp Thiên Đài có nhiệm vụ nắm giữ luật về phần Đời (của Đạo) hộ trì cho các Hộ đạo, Cơ sở đạo, Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung.

## Mục 6

### Cơ quan Nữ phái

**Điều 36.** Cơ quan Nữ phái do 01 nữ Chức sắc làm Trưởng quản và các Phó Trưởng quản có nhiệm vụ lo phần giáo hóa nữ đồ. Cơ quan Nữ phái gồm các Ban: Nữ tu, Giáo hóa, Từ thiện. Cơ quan Nữ phái có các thư ký và các nhân viên.

1. Ban Nữ tu: Quản lý các sinh hoạt và đệ trình các phương hướng đào tạo nữ tu.

2. Ban Giáo hóa: Hướng dẫn nữ đồ học đạo tu thân, lập công, đệ trình các phương hướng nâng cao trình độ giáo hóa nữ đồ.

3. Ban Từ thiện: Xây dựng nếp sống đạo và thực hiện công tác từ thiện.

**Điều 37.** Cơ quan Nữ phái có nhiệm vụ

1. Triển khai, thực hiện các đạo sự của Hội Thánh.

2. Lập chương trình thực hiện các đạo sự Nữ phái hằng năm đệ trình Hội Thánh phê duyệt.

3. Tổng hợp nguyện vọng của Nữ phái đệ trình Hội Thánh xét giải quyết.

4. Lập kế hoạch điều động nhân sự hành đạo tại các cấp đạo đệ trình Hội Thánh phê chuẩn.

## Mục 7

### Cấp Đạo Địa phương

#### Thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất

**Điều 38.** Hộ Đạo: Nơi nào chưa có Hộ đạo (Thánh thất) mà có chừng 500 tín đồ và có đủ điều kiện thì thành lập 01 Hộ Đạo, xây dựng Thánh thất để thờ phượng, lễ bái, sinh hoạt tu học.

Nơi nào có Hộ đạo mà có bốn đạo ở xa Thánh thất, trở ngại cho việc sinh hoạt lễ bái nhất là đối với những người cao tuổi và học sinh hoặc Hộ đạo có số tín đồ đông quá số lượng quy định tại điều 38, có đủ điều kiện thì được chia, tách, lập 01 Hộ đạo mới, xây dựng Thánh thất để thờ phượng, lễ bái, sinh hoạt tu học.

**Điều 39.** Mỗi Hộ đạo có 01 Lễ sanh nam làm Đầu Hộ đạo, 01 Lễ sanh nam phụ tá Đầu Hộ đạo, các Lễ sanh nam giúp Đầu Hộ đạo thực thi các đạo sự, 01 Lễ sanh nữ phụ trách nữ phái, 01 Lễ sanh nữ phụ tá, 01 nữ thư ký và các nhân viên đặt văn phòng tại Thánh thất.

Nhiệm kỳ của Đầu Hộ đạo và nữ Lễ sanh phụ trách nữ phái là 05 năm do Hội Thánh xét bổ nhiệm. Nếu có nhu cầu đạo sự, Hội Thánh xét tái bổ nhiệm.





**Điều 40.** Đầu Họ đạo có nhiệm vụ:

1. Thường trực tại Thánh thất, tứ thời cầu nguyện, chủ trì các nghi lễ độ sanh, độ tử trong địa phận Họ đạo. Trưởng hợp Đầu Họ đạo rời khỏi Thánh thất vì lý do đạo sự hoặc đau ốm, phải ủy quyền cho 01 Chức sắc thay thế.

2. Ủy quyền cho Chức sắc hành trì các nghi lễ khi có nhu cầu cần thiết.

3. Chủ trì các sinh hoạt thường kỳ và bất thường.

4. Phân giải những bất hòa, những thắc mắc, khiếu nại của Chức sắc, Chức việc và Tín đồ trong Họ đạo.

Nếu phân giải không thỏa mãn hoặc những trường hợp ngoài quyền hạn thì phải trình Hội Thánh giải quyết.

5. Thay mặt Họ đạo quan hệ đối ngoại.

-Trưởng hợp Đầu Họ đạo và nữ Lễ sanh phụ trách nữ phái mà năng lực đã giảm sút hoặc không hoàn thành trách nhiệm hoặc chuyên quyền không làm việc theo quy định, theo sự hướng dẫn, điều động của Hội Thánh, vi phạm quy, giới, luật đạo, tùy trường hợp Hội Thánh xét yêu cầu thôi việc hoặc bãi nhiệm.

-Trưởng hợp Đầu Họ đạo và nữ Lễ sanh phụ trách nữ phái già yếu, đau ốm lâu dài. Hội Thánh xét đề nghị làm đơn thôi việc để nghỉ dưỡng.

6. Người đại diện theo pháp luật: Đầu Họ đạo

7. Đầu Họ đạo không được quyền ký Quyết định bổ nhiệm, ngưng quyền hoặc bãi nhiệm Chánh Phó trị sự và Thông sự nam, nữ.

8. Khi có nhu cầu đạo sự, Hội Thánh chuyển chuyên Đầu Họ đạo đến nhiệm sở khác để hành đạo.

**Điều 41.** Mỗi Họ đạo có 01 Ban Cai quản gồm các Chức sắc, Chức việc làm Trưởng ban Hành chánh, Phó tế, Phước thiện, Minh tra đều do nhân sinh bầu cử. Trưởng Ban Hành chánh đảm nhiệm Trưởng Ban Cai quản. Nhiệm kỳ của Ban cai quản 05 năm. Khi hết nhiệm kỳ các thành viên được tái ứng cử và tổ chức bầu cử.

- Ban Minh tra do 01 Tòng Sĩ quân làm Trưởng ban. Họ đạo không có Tòng Sĩ quân thì Lễ sanh đặc nhiệm Trưởng Ban Minh tra, nếu không có Lễ sanh hoặc Tòng Sĩ quân thì bầu cử một chức việc phụ trách Minh tra (không gọi là Trưởng ban).

Do nhu cầu đạo sự, mỗi Ban trong Ban Cai quản chọn cử 01 Phó ban và các nhân viên.

Thể thức bầu cử và phân nhiệm Ban Cai quản có quy định riêng.

**Điều 42.** Nhiệm vụ của Ban Cai quản Họ đạo

1. Giúp Đầu Họ đạo thực thi chương trình hành đạo của Hội Thánh ban hành và Họ đạo đề ra thuộc lãnh vực chuyên ngành của mỗi Ban.

2. Phối hợp giúp đỡ Nữ phái thực hiện các nghi lễ và đạo sự nữ phái.

3. Ghi nhận nguyện vọng của Nhân sinh và trình Họ đạo giải quyết trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn.

4. Đề nghị Đầu Họ đạo triệu tập và chủ trì họp định kỳ Ban Cai quản để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện đạo sự thời gian qua. Thành viên nào trong Ban Cai quản không hoàn thành nhiệm vụ hoặc tự chuyên quyền, sửa đổi không đúng quy định, Hội Thánh xét bãi nhiệm.



**Điều 43.** Ban Trị sự: Mỗi Họ đạo có các Ban Trị sự nam, nữ tại mỗi địa phận đạo. Ban Trị sự gồm: các Chánh Trị sự, các Phó Trị sự, các Thông sự nam, nữ do Nhân sinh bầu cử. Họ đạo trình Hội Thánh ban hành quyết định bổ nhiệm. Lễ bái mạng thọ nhiệm tổ chức tại Thánh thất do Đầu Họ đạo chủ lễ. Khi thọ lễ các Chánh Trị sự, Phó Trị sự, Thông sự nam, nữ đều phải dâng lời thề đối với Thiêng liêng.

**Điều 44.** Nhiệm vụ Ban Trị sự nam, nữ

1. Thường xuyên thăm viếng các gia đình đạo hữu để khuyên lớn, an ủi, giúp đỡ và thúc đẩy việc làm ăn, sinh sống lương thiện.

2. Từng bước cùng với Phước thiện gieo ý thức thực hiện tinh thần sơ bộ đại đồng và nhất là chung lo xây dựng Thiên gia liên bảo trong địa phận.

3. Thực hiện các nghi lễ độ sanh, độ tử theo quy định.

4. Theo dõi, nhắc nhở tín đồ tu tiến như thờ phượng, lễ bái, sinh hoạt tu học và giữ gìn quy giới, luật đạo, luật đời.

5. Quan tâm, nhắc nhở, giúp đỡ các gia đình đạo hữu vắng mặt trong sinh hoạt đạo.

6. Tổ chức họp định kỳ Ban Trị sự nam, nữ để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các đạo sự, nêu phương hướng giải quyết và báo trình Họ đạo. Chánh Trị sự nam triệu tập và chủ trì họp Ban Trị sự nam, nữ.

Thành viên nào trong Ban Trị sự nam, nữ không hoàn thành nhiệm vụ hoặc làm việc không đúng theo quy định, Họ đạo phải trình Hội Thánh xét bãi nhiệm.

**Điều 45.** Cơ sở đạo: Nơi nào chưa có Họ đạo hoặc có Họ đạo mà bốn đạo nơi này ở xa Thánh thất trở ngại cho việc lễ bái

sinh hoạt nhất là đối với những người cao tuổi, học sinh, có chừng 50 tín đồ, đủ điều kiện thì thành lập 01 Cơ sở đạo xây dựng Thánh xá để thờ phượng, lễ bái, sinh hoạt tu học.

Tùy theo tình hình thực tế, Cơ sở đạo trực thuộc Hội Thánh hoặc trực thuộc 01 Họ đạo.

**Điều 46.** Cơ sở đạo có 01 Ban Cai quản do 01 Chức sắc hoặc 01 Chức việc làm Trưởng ban, có các thành viên phụ trách Hành chánh, Phổ tế, Phước thiện, Minh tra và Nữ phái do nhân sinh bầu cử, nhiệm kỳ 05 năm.

Thể thức bầu cử và phân nhiệm Ban Cai quản Cơ sở đạo có quy định riêng.

**Điều 47.** Nhiệm vụ Ban Cai quản Cơ sở đạo

-Điều hành mọi sinh hoạt tu học, lễ bái của Chức sắc, Chức việc, Tín đồ nam, nữ trong Cơ sở đạo.

-Người đại diện theo pháp luật: Trưởng ban Cai quản Cơ sở đạo.

**Điều 48.** - Tại cấp Trung ương và cấp đạo địa phương đều được lập nhà dưỡng lão nam, nữ và nghĩa trang.

- Trường hợp mỗi Họ đạo, Cơ sở đạo không đủ điều kiện lập riêng thì chung nhau lập nhà dưỡng lão và nghĩa trang.

**Điều 49.** Mỗi Cơ sở đạo có các Ban Trị sự nam, nữ. Yếu lý lập thành và nhiệm vụ, quyền hạn Ban Trị sự Cơ sở đạo như của Họ đạo.

**Điều 50.** Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung

Nơi nào không có Họ đạo, Cơ sở đạo hoặc xa Thánh thất, Thánh xá có trở ngại cho việc sinh hoạt lễ bái mà nhóm tín đồ có nhu cầu sinh hoạt tôn giáo thì thành lập





Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung, được mượn nhà đạo hữu hợp pháp để sinh hoạt lễ bái.

Tùy tình hình thực tế, Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung trực thuộc Hội Thánh hoặc trực thuộc 01 Họ đạo.

Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung do 01 chức sắc hoặc chức việc làm Đại diện.

**Điều 51.** Việc sáp nhập, hợp nhất tổ chức Tôn giáo trực thuộc. Bốn đạo trong Ban Trị sự hoặc trong Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung khi có nhu cầu thực tế về sinh hoạt lễ bái thì được sáp nhập vào 01 Cơ sở đạo khác hoặc 01 Họ đạo khác.

**Điều 52.** Các Cơ sở đạo địa phương xin hoàn nguyên về Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, được sáp nhập thành một tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội Thánh với danh xưng là Họ đạo hoặc Cơ sở đạo.

**Điều 53.** Cơ sở đạo khi đủ điều kiện thì được nâng cấp thành lập 01 Họ đạo. Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung khi đủ điều kiện thì được nâng cấp thành lập 01 Họ đạo hoặc 01 Cơ sở đạo.

### Mục 8

#### Ban Đại diện Hội Thánh tại các tỉnh, thành

**Điều 54.** Ban Đại diện Hội Thánh tại các tỉnh, thành phố gồm các Chức sắc của Hội Thánh được bổ nhiệm thay mặt Hội Thánh giữ các nhiệm vụ tại các tỉnh, thành phố (trực thuộc TW).

Ban Đại diện có 01 Chức sắc làm Trưởng ban có các chức sắc Phó ban và nhân viên. Văn phòng của Ban Đại diện đặt tại 01 Thánh đường (cơ sở Tôn giáo đã có tại tỉnh, thành phố) hoặc tại Thánh thất của 01 Họ đạo.

Tình thành nào chưa đủ điều kiện thành lập Ban Đại diện thì Hội Thánh bổ nhiệm 01 Chức sắc Đại diện.

**Điều 55.** Nhiệm vụ của Ban Đại diện, Chức sắc Đại diện:

1. Truyền đạt các chủ trương, chương trình hành đạo của Hội Thánh đến các Họ đạo, Cơ sở đạo, Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung.

2. Phản ánh nguyện vọng của Nhân sinh và tình hình sinh hoạt đạo của các cấp đạo để Hội Thánh ghi nhận và giải quyết.

3. Thăm viếng các Họ đạo, Cơ sở đạo, Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung, các Nhà tu để cùng nhau giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong sinh hoạt đạo và động viên tinh thần tu học cho Chức sắc, Chức việc và Tín đồ.

4. Thay mặt Hội Thánh liên hệ với chính quyền, MTTQ/VN các cấp, các Tôn giáo, các Chi phái trong nền Đạo Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trong phạm vi phụ trách.

5. Thực hiện các đạo sự khác do Hội Thánh ủy quyền.

6. Người đại diện theo pháp luật: Trưởng ban Đại diện hoặc chức sắc Đại diện (nơi chưa lập Ban đại diện).

7. Nhiệm kỳ của Ban Đại diện là 05 năm. Khi hết nhiệm kỳ, các thành viên trong Ban Đại diện, Hội thánh có thể xét tái bổ nhiệm.



**Mục 9  
Ấn tín**

**Điều 56.** Hội Thánh, các Họ đạo đều có con dấu pháp lý sử dụng trên các văn bản quan hệ trong đạo, ngoài đời. Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Nữ phái đều có con dấu dùng trong đạo.

**Điều 57.** Quản lý, sử dụng con dấu tại các cấp Đạo.

- Con dấu phải được cất giữ tại Thánh sở.
- Con dấu Hội Thánh và Tòa Nội chánh: Cơ quan Hành chánh giữ.
- Con dấu Tòa Pháp chánh: Đại diện chi Pháp giữ.
- Con dấu Cơ quan Nữ phái: Thư ký giữ.
- Con dấu Họ Đạo: Ban Hành chánh giữ.

**Điều 58.** Sử dụng con dấu

- Khi có chữ ký của giới chức có thẩm quyền thì bộ phận giữ con dấu mới được đóng dấu trên 1/3 chữ ký về phía bên trái. Giới chức có thẩm quyền cấp cơ sở là Đầu Họ đạo hoặc 01 chức sắc được Đầu Họ đạo uỷ quyền.
- Sử dụng con dấu tại Họ đạo: theo quy định của Ban Tôn Giáo chính phủ số 571/TGCP ngày 21-9-2001 và văn bản quy định của Hội Thánh số 155/HĐHT ngày 14-12-2001.

**Điều 59.** Mẫu con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

**CHƯƠNG IV  
TỊNH ĐƯỜNG – TỊNH THẮT – NHÀ TU (TU VIỆN)  
DÒNG TU**

**Điều 60.** Tại cấp Trung ương (Hội Thánh), có 01 Tịnh đường (Trung Tông Thánh Tịnh). Tại cấp địa phương có các Tịnh thất. Tịnh đường, Tịnh thất có Ban Điều hành gồm 01 Tịnh chủ, các Phó tịnh chủ và các nhân viên.

**Điều 61.** Nhiệm vụ của Ban Điều hành Tịnh đường (Trung Tông Thánh Tịnh)

1. Chỉ truyền pháp tu cho Tịnh viên Tâm châu, Tam Bảo hoàn châu.
2. Tổ chức, quản lý, điều hành mọi sinh hoạt của Tịnh Đường.
3. Hướng dẫn Tịnh viên học tu cho đúng pháp môn và quy chế Tịnh đường.

**HÀNH ĐIỆU 62.** Nhiệm vụ của Ban Điều hành Tịnh thất

1. Xét duyệt, đề nghị Tịnh viên đủ điều kiện về Tịnh đường thọ pháp tu Tâm châu, Tam Bảo hoàn châu.

2. Tổ chức, quản lý, điều hành, hướng dẫn Tịnh viên, tu học đúng pháp môn và quy chế Tịnh thất.

**Điều 63.** Nhà tu nam, nữ

Nhà tu là Cơ sở tu học, lập công dành cho tín đồ nam, nữ có chí nguyện hiến thân phục vụ đạo suốt đời. Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài hiện nay có 02 Nhà tu:

- Nhà tu Nữ : Nhà tu Phước Huệ Đàn tại tỉnh Quảng Nam, có Ban Quản lý làm nhiệm vụ điều hành, hướng dẫn tu sinh, tu sĩ sinh hoạt tu học theo quy chế Nhà tu.





- Nhà tu Nam : Nhà tu Trí Huệ tại tỉnh Quảng Nam, có Ban Điều hành làm nhiệm vụ điều hành, hướng dẫn tu sinh, tu sĩ sinh hoạt tu học theo quy chế Nhà tu.

**Điều 64.** Khi có nhu cầu hành đạo thì Hội Thánh cầu phong, điều động bổ nhiệm các tu sĩ nam, nữ lập công cho các cấp đạo (việc cầu phong, bổ nhiệm có quy định riêng).

**Điều 65.** Dòng tu nam, nữ

Hội Thánh truyền giáo có 03 Dòng tu:

1. Dòng tu Nữ là Dòng tu Bảo Thọ, tu học tại Nhà tu Phước Huệ Đàn. Dòng tu Bảo Thọ là những tín đồ Nữ, có chí nguyện xuất gia tu học, hành đạo, không lập gia đình.

2. Dòng tu Nam là Dòng tu Bảo Nguyên, tu học tại Nhà tu Trí Huệ. Dòng tu Bảo Nguyên là những tín đồ Nam, có chí nguyện xuất gia tu học, hành đạo, không lập gia đình.

3. Dòng tu Nữ gọi là Dòng tu Chơn Giác. Dòng tu Chơn Giác là những tín nữ tuy không lập gia đình nhưng không có chí nguyện vào Dòng tu Bảo Thọ và là những Chức sắc, Chức việc, Đạo hữu đã lập gia đình đang lập công hành đạo tại các cấp đạo, có chí nguyện nhập dòng để học đạo, tu thân.

Dòng tu Chơn Giác có Ban Điều hành để hướng dẫn các nữ tu lập công, tu học theo quy chế Dòng tu.

Dòng tu Chơn Giác chưa đủ điều kiện để xây dựng Nhà tu nên việc sinh hoạt tu học định kỳ theo từng nhóm (cụm) tại cấp đạo địa phương.

Hàng năm được hội học, hội tu 01 thời gian ngắn tại Trung Hưng Bửu Tòa.

## CHƯƠNG V

### THÀNH PHẦN CHỨC SẮC VÀ ĐẠO CHỨNG

**Điều 66.** Chức sắc Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài có hai cấp:

1. Cấp Trung ương

a. Chức sắc Cửu Trùng Đài nam, nữ từ Quyền Giáo hữu trở lên.

b. Chức sắc Phước thiện từ Quyền Giáo thiện trở lên.

c. Chức sắc Hiệp Thiên Đài từ Luật sự trở lên.

2. Cấp Địa phương

a. Lễ Sanh nam, nữ.

b. Tùng Sĩ quân.

c. Chánh Trị sự, Phó Trị sự, Thông sự nam, nữ.

d. Hành thiện, Thỉnh thiện, Dự thiện nam, nữ.

**Điều 67.** Hàng Đạo chứng của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài có 02 thành phần: Tại gia và Xuất gia.

1. Tại gia là những tín đồ đã thọ lễ Nhập môn và những con em nhà đạo đã thọ lễ Tắm thánh, lễ Thành nhân, giữ tròn quy giới đạo hạnh và thường xuyên sinh hoạt lễ bái học đạo. Nam tín đồ đủ 18 tuổi, nữ tín đồ 16 tuổi được làm lễ Thành nhân.

Thành phần Đạo chứng trẻ gọi là Gia Đình Hưng Đạo, được hướng dẫn về giáo lý, giáo luật, kinh, lễ, nhạc, thực hiện công tác từ thiện xã hội.

Gia Đình Hưng Đạo do Cơ quan Phổ tế chịu trách nhiệm và có Ban Phụ trách Gia Đình Hưng Đạo trực tiếp hướng dẫn theo chủ trương đường lối của Hội Thánh.



Gia Đình Hưng Đạo cấp Cơ sở do người đứng đầu cấp Cơ sở quản lý và Ban Phổ tế hướng dẫn.

2. Xuất gia là hàng Giáo phẩm và Tu sĩ.

a. Hàng Giáo phẩm là Chức sắc đã được đào tạo và Hội Thánh phong cử.

b. Hàng Tu sĩ là người phát nguyện trọn đời phụng sự Giáo hội, tu học, lập công tại các giáo sở.

### CHƯƠNG VI

## CHẾ ĐỘ PHONG CỬ - BỔ NHIỆM - BÁI NHIỆM CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC

**Điều 68.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài thực hiện chế độ công cử và cầu phong Chức sắc, Chức việc hằng năm theo đúng Pháp Chánh Truyền, Tân luật, Thánh Truyền Trung Hưng, Đạo luật (có quy định riêng).

**Điều 69.** Chức sắc, Chức việc có công lao với Giáo hội, được xét hàm phong.

- Chức sắc, Chức việc có công lao với Giáo hội, vì điều kiện đặc biệt hoặc không còn khả năng hành đạo, được các cấp đạo đề nghị, Hội Thánh xét hàm phong (có quy định riêng).

- Chức sắc, Chức việc đã được hàm phong nhưng còn khả năng hành đạo và có nhu cầu đạo sự có thể tiếp tục lập công hành đạo với phẩm vị hàm phong.

- Chức sắc, Chức việc và Tín đồ có nhiều công lao với Giáo hội khi quá vãng, sau lễ Đại tường (581 ngày), được các cấp đạo đề nghị Hội Thánh xét truy phong (có quy định riêng).

## Điều 70. Bổ nhiệm - Bãi nhiệm

1. Chức sắc các cấp do Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh xét chuẩn thuận và bổ nhiệm.

2. Trưởng ban, Phó ban của Ban Cai quản Họ đạo, Ban Cai quản Cơ sở đạo, Đại diện Điểm sinh hoạt Tôn giáo tập trung do Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh xét chuẩn thuận và bổ nhiệm.

3. Chức sắc, Chức việc thuộc các Cơ quan Hội Thánh (Ban thường trực, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Nữ phái và chức sắc Đại diện Hội Thánh tại các tỉnh thành) mà năng lực đã giảm sút hoặc không hoàn thành trách nhiệm, vi phạm quy giới hoặc **Hành luật** hoặc có hành vi, ngôn ngữ gây mất đoàn kết tổn hại danh đạo, tùy trường hợp, Hội Thánh xét sửa phạt, yêu cầu thôi việc hoặc bãi nhiệm khi có ý kiến của 2/3 số thành viên Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài biểu quyết thống nhất.

4. Chức sắc, Chức việc không còn khả năng hành đạo hoặc già yếu hoặc đau ốm lâu dài Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh xét đề nghị làm đơn thôi việc để an dưỡng.



## CHƯƠNG VII

### ĐÀO TẠO CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC

**Điều 71.** Hội Thánh mở các khóa Hạnh đường đào tạo nhân lực để tuyển phong Chức sắc, Chức việc phục vụ Giáo hội (có Quy định riêng). Hàng chức sắc do Nhân sinh công cử, cũng phải được Hội Thánh đào tạo.

**Điều 72.** Do nhu cầu đạo sự, các Cơ quan trình Hội Thánh mở các khóa hội học, bồi dưỡng, ôn luyện khả năng hành đạo cho hàng Chức sắc, Chức việc để phục vụ tại các cấp Đạo.

**Điều 73.** Nhằm thực hiện các nghi thức tế lễ, Hội Thánh, mở các lớp đào tạo lễ sĩ, đồng nhi và nhạc công.

## CHƯƠNG VIII

### SINH HOẠT GIÁO HỘI

**Điều 74.** Để đáp ứng nhu cầu đạo sự cho Hội Thánh, Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh, Ban Thường trực tổ chức các cuộc họp thường kỳ và bất thường để giải quyết đạo sự.

- Chủ tọa Hội nghị triệu tập và chủ trì các cuộc họp.
- Trưởng ban Thường trực triệu tập và chủ trì các cuộc họp Ban Thường trực.

**Điều 75.** Hàng tháng vào ngày 28 Âm lịch, Tòa Nội chánh tổ chức họp thường kỳ để kiểm điểm, đánh giá việc sinh hoạt trong tháng qua.

- Chủ trì cuộc họp: Trưởng quản Cơ quan Hành chánh.
- Thành phần tham dự: Chức sắc, chức việc thường trực các Cơ quan Hội Thánh.

- Mời Chức sắc Lãnh đạo Hội Thánh tham dự.

**Điều 76.** Hội nghị Hội Thánh do Chức sắc phái Thái chủ trì họp bất thường và thường kỳ với nội dung quy định tại Điều 19 của Hiến chương.

**Điều 77.** Đại hội Đại biểu Nhân sinh cấp Hội Thánh 05 năm tổ chức 01 kỳ tại Trung Hưng Bửu Tòa vào 02 ngày thứ bảy và chủ nhật hạ tuần tháng 02 âm lịch do Trưởng ban Thường trực Hội Thánh triệu tập và làm Nghi trưởng.

**Điều 78.** Tòa Nội chánh Cửu Trùng Đài mỗi năm họp 04 kỳ, mỗi kỳ 01 ngày vào hạ tuần tháng 01, hạ tuần tháng 04, hạ tuần tháng 7 và hạ tuần tháng 11 Âm lịch do Trưởng quản cơ quan Hành chánh triệu tập và chủ trì có mời Chức sắc Lãnh đạo Hội Thánh tham dự.

**Điều 79.** Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên Đài mỗi năm họp 02 kỳ, mỗi kỳ 01 ngày vào hạ tuần tháng 6 và hạ tuần tháng 10 âm lịch do Đại diện chi Pháp triệu tập và chủ trì. Có mời Chức sắc Lãnh đạo Hội Thánh tham dự.

**Điều 80.** Cơ quan Nữ phái mỗi năm họp 02 kỳ, mỗi kỳ 02 ngày vào tháng 02 và tháng 08 âm lịch do Trưởng quản Cơ quan Nữ phái triệu tập và chủ trì. Có mời Chức sắc Lãnh đạo Hội Thánh tham dự.

**Điều 81.** Họp thường kỳ các Đâu Họ đạo mỗi năm 01 kỳ vào 02 ngày trong hạ tuần tháng 02 âm lịch do Trưởng ban Thường trực Hội Thánh triệu tập và chủ trì.

**Điều 82.** Hội Nhân sinh cấp cơ sở, mỗi năm 01 kỳ vào ngày Rằm tháng Giêng âm lịch do người đứng đầu triệu tập và chủ trì.



Đại hội Nhân sinh cấp cơ sở 05 năm 01 kỳ theo năm Đại hội Đại biểu nhân sinh cấp Hội Thánh.

**Điều 83.** Ban Cai quản và các Ban Trị sự nam, nữ họp vào cuối tháng âm lịch do Đầu Họ đạo triệu tập và chủ trì, Ban Cai quản và Ban Trị sự họp vào 02 ngày khác nhau.

**Điều 84.** Ban Đại diện Hội Thánh tại tỉnh, thành họp 04 kỳ vào cuối mỗi quý trong năm âm lịch do Trưởng Ban chủ trì.

**Điều 85.** Mùa tu tịnh:

a. Cho Chúc sớ, Chúc việc các Cơ quan Hội Thánh mỗi năm tổ chức 04 đợt, mỗi đợt 09 ngày vào 04 tiết: Xuân phân, Hạ chí, Thu phân và Đông chí.

Xuân phân: từ ngày 03 tháng 03 âm lịch đến 11/3.

Hạ chí: từ ngày 03 tháng 06 âm lịch đến 11/6.

Thu phân: từ ngày 17 tháng 8 âm lịch đến 25/8.

Đông chí: từ ngày 17 tháng 10 âm lịch đến 25/10.

b. Cho các cấp đạo địa phương tổ chức mùa tu tịnh, thời gian 36 ngày, kể từ 01 tháng 09 âm lịch. Tùy điều kiện sinh hoạt, mỗi địa phương có thể sắp xếp thời gian thuận lợi cho các Tịnh viên tham dự đồng đủ.

**Điều 86.** Gia Đình Hưng Đạo sinh hoạt, lễ bái tu học tại các cấp đạo vào các ngày đàn lễ, lễ vía, kỷ niệm và chủ nhật.

## CHƯƠNG IX

### KHEN THƯỞNG, SỬA PHẠT

**Điều 87.** Chúc sớ, Chúc việc và tín đồ nam nữ có hạnh đức và nhiều công lao với Giáo hội được Hội Thánh xét khen thưởng.

**Điều 88.** Chúc sớ, Chúc việc và Tín đồ nam nữ vi phạm quy giới, luật, gây mất đoàn kết trong đạo ngoài đời, hoặc

có những hành vi hay ngôn ngữ làm tổn hại danh Đạo, Hội Thánh xét sửa phạt theo luật định.

## CHƯƠNG X

### QUAN HỆ XÃ HỘI

**Điều 89.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài liên hệ với các cấp chính quyền và Mặt Trận Tổ Việt Nam để kết chặt mối quan hệ, thực hiện tốt đời, đẹp đạo làm cho nước vinh Đạo sáng.

**Điều 90.** Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài luôn duy trì mối quan hệ thân thiết với các tôn giáo, các Hội Thánh trong nền Đạo Đạo Tam Kỳ Phổ Độ trên tinh thần bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.

## CHƯƠNG XI

### TÀI SẢN, TÀI CHÁNH

**Điều 91.** Tài sản và tài chánh của Giáo hội có:

1. Các Cơ sở của Tôn giáo gồm đồng sản và bất động sản tại Trung ương và các cấp đạo địa phương.

2. Tài sản do nhân sinh hiến cúng và do Giáo hội tự tạo hợp pháp.

3. Tài chánh do nhân sinh hiến cúng và do Giáo hội tự tạo hợp pháp.

**Điều 92.** Tài sản (động sản và bất động sản) của các cấp đạo là tài sản chung của toàn đạo, đều thuộc quyền Giáo hội quản lý, các cấp đạo không được quyền chuyển nhượng.

**Điều 93.** Thu, chi và quản lý tài chánh tại các cấp đạo đều phải thực hiện theo đúng nguyên tắc tài chánh (có quy định riêng).



## CHƯƠNG XII

### BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, ĐIỀU KHOẢN CHUNG

**Điều 94.** Hiến chương này do Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài ban hành sau khi được ít nhất 3/4 số thành viên Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh thống nhất và công bố trước Đại hội Đại biểu Nhân sinh.

**Điều 95.** Hội Thánh mới có quyền sửa đổi, bổ sung Hiến chương khi được ít nhất 3/4 số thành viên Ban Thường trực thống nhất, đệ trình Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội Thánh và được 3/4 số thành viên hội nghị thống nhất.

**Điều 96.** Dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến chương do Tòa Nội chánh Cửu Trùng Đài thực hiện và đệ trình Ban Thường trực. Trong thời gian tiến hành sửa đổi, bổ sung Hiến chương này vẫn có hiệu lực cho đến khi ban hành Hiến chương mới.

**Điều 97.** Hiến chương này gồm 12 Chương, 09 Mục, 97 Điều đã được Hội nghị Chức sắc Lưỡng Đài Hội thánh thống nhất tại cuộc họp vào ngày 11 tháng 02 năm Quý Mão, nhằm ngày 02/03/2023.

**HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI**